



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0036903

(51)¹⁹ B65D 51/22

(13) B

(21) 1-2019-07179

(22) 13/07/2017

(86) PCT/EP2017/067778 13/07/2017

(87) WO2019/011439 17/01/2019

(45) 25/09/2023 426

(43) 27/07/2020 388ASC

(73) ALBEA SERVICES (FR)

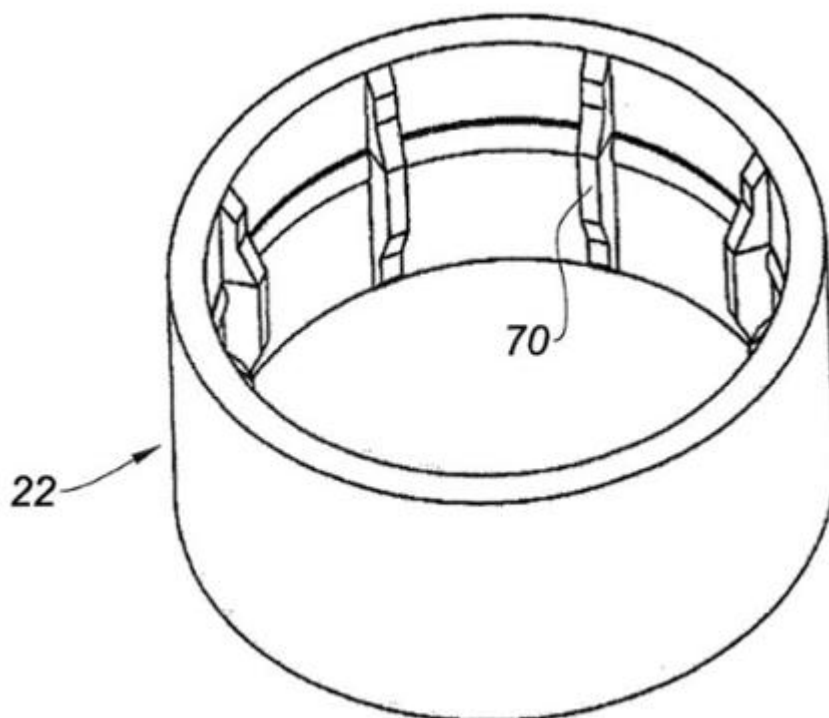
ZAC des Barbanniers, "Le Signac", 1 avenue du Général De Gaulle, Gennevilliers
Cedex, 92635 France

(72) Thierry MAURICE (FR); Sylvain DEFERT (FR).

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) VÒNG ĐỆM DÙNG ĐỂ ĐỊNH VỊ GIỮA ĐỒ ĐỰNG VÀ NẮP VÀ KẾT CẤU BAO GỒM ĐỒ ĐỰNG VÀ VÒNG ĐỆM NÀY

(57) Sáng chế đề xuất vòng đệm (22) dùng để định vị giữa đồ đựng (2), như là ống đựng, cụ thể là ống đựng mềm của sản phẩm mỹ phẩm, và nắp (1) của đồ đựng (2), trong đó vòng đệm (22) bao gồm các gờ (70) cho sự định tâm của nó trên phần cổ (3) của đồ đựng (2). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến kết cấu được tạo thành bản đồ đựng (2) và vòng đệm (22).



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến vòng đệm dùng để định vị giữa đồ đựng, cụ thể là ống đựng, cụ thể hơn là ống đựng mềm của sản phẩm mỹ phẩm và nắp của ống đựng này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến kết cấu được tạo thành từ đồ đựng và vòng đệm này.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Tình trạng kỹ thuật trước bao gồm ống đựng được tạo thành có tấm chắn liên kết với nắp đậy lỗ bao gồm đầu đâm được dùng để đâm thủng tấm chắn khi sử dụng ống đựng lần đầu tiên.

Tấm chắn có thể giữ sản phẩm được chứa trong ống đựng ở trạng thái bịt kín trong quá trình lưu trữ trước lần sử dụng đầu tiên, đại diện cho một phần đáng kể của vòng đời tổng thể của ống đựng.

Nhiều giải pháp tương tự đã được đề xuất. Cụ thể, các giải pháp này bao gồm nắp có đầu đâm dùng để cắt và/hoặc đâm thủng tấm chắn, nắp này được tạo kết cấu để định vị trên phần cổ của ống đựng, ở vị trí chờ nhưng không chạm đến tấm chắn, và ở vị trí sử dụng trong đó tấm chắn đã bị cắt và/hoặc bị đâm thủng bằng đầu đâm.

Đường dẫn giữa các vị trí được tạo thành, ví dụ, bằng cách loại bỏ vòng đệm được bố trí trên ống đựng dùng để giữ nắp ở vị trí chờ. Trong lần sử dụng đầu tiên, người dùng loại bỏ nắp và sau đó là vòng đệm. Sau đó người dùng có thể đóng nắp trở lại, trong trường hợp không có vòng đệm, đầu đâm đi vào bên trong ống đựng có thể đâm thủng tấm chắn.

Để đảm bảo sự bảo vệ tối ưu cho sản phẩm, người ta đã đề xuất bố trí tấm chắn tại một đầu của phần cổ mở vào trong khoang bên trong của ống đựng, tức là đầu của phần cổ được định vị đối diện với đầu mở hướng ra ngoài.

Cấu hình này cần các đầu đâm có sự kéo dài theo chiều dọc đủ để chạm đến tấm chắn để cắt tấm chắn trong lần sử dụng đầu tiên, và đầu đâm phải đâm thủng vào bên trong phần cổ, kể cả khi nó ở vị trí chờ.

Ngược lại, điều cần thiết là đầu đâm không làm hỏng tấm chắn khi nó ở vị trí

chờ, trước lần sử dụng đầu tiên. Do đó, sự định vị chính xác của vòng đệm đóng vai trò then chốt và có nhu cầu cải tiến các giải pháp hiện tại trong lĩnh vực kỹ thuật này.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Do đó, sáng chế đề xuất vòng đệm dùng để định vị giữa đồ đựng, như là ống đựng, cụ thể là ống đựng mềm của sản phẩm mỹ phẩm, và nắp của đồ đựng, vòng đệm bao gồm các gờ cho sự định tâm của nó trên phần cổ của đồ đựng.

Do hiệu quả định tâm đạt được bằng các gờ của vòng đệm theo sáng chế, nên có thể cải thiện sự định vị của vòng đệm trên đồ đựng và, do đó, cải thiện sự điều chỉnh khoảng cách giữa nắp và ống đựng kết hợp với vòng đệm. Nhờ đó giảm các rủi ro không mong muốn làm đâm thủng tấm chắn mà được bố trí trong đồ đựng.

Theo các đặc điểm khác nhau của sáng chế mà có thể được kết hợp cùng nhau hoặc riêng rẽ:

- vòng đệm có tiết diện tròn.
- gờ được định hướng tỏa tròn,
- gờ được bố trí đối xứng với nhau sao cho vòng đệm có thể được định vị theo góc bất kỳ trên phần cổ,
- gờ có mép bên trong tự do có phần giữa là phần mở rộng tỏa tròn bên trong lớn nhất,
- mép bên trong tự do bao gồm ít nhất một phần vai tiếp giáp với phần giữa,
- mép bên trong tự do có ít nhất một đầu dọc xiên,
- gờ đối xứng theo mặt phẳng ngang trung tuyến của vòng đệm,
- vòng đệm có phần dày vượt quá hình khuyên bên trong,
- vòng đệm được làm từ khối đơn,
- vòng đệm được tạo thành bằng phương pháp phun, cụ thể là vật liệu nhựa, ví dụ, polyetylen (PE).

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến kết cấu của đồ đựng, như là ống đựng, cụ thể là ống đựng của sản phẩm mỹ phẩm, và vòng đệm như được mô tả ở trên. Ví dụ, đồ đựng là ống đựng mềm. Đồ đựng ví dụ bao gồm phần cổ trên đó vòng đệm được định tâm bằng cách sử dụng các gờ.

Theo các đặc điểm khác nhau của sáng chế mà có thể được kết hợp cùng nhau hoặc riêng rẽ:

- kết cấu này còn bao gồm nắp,
- phần cổ có đế dùng để kết hợp với mép xa của nắp ở trạng thái đóng nắp,
- đế có cấu hình dạng hình nón cụt,
- mép xa của nắp có ít nhất là cấu hình dạng hình nón cụt đến tiếp xúc với đế của phần cổ trong trạng thái đóng của nắp,
- các gờ tiếp xúc với đế của phần cổ, cụ thể bằng các hoặc một trong số các đầu dọc xiên của chúng,
- đồ đựng bao gồm đệm lót tạo thành tấm chắn bịt kín đầu của phần cổ mà mở vào trong khoang bên trong của đồ đựng,
- nắp bao gồm đầu đâm được bố trí để cấp và/hoặc đâm thủng tấm chắn,
- nắp định vị trên phần cổ, khi vị trí chờ trong đó đầu đâm nằm trên phần cổ nhưng không chạm đến tấm chắn và khi vị trí sử dụng khi sử dụng trong đó tấm chắn đã bị cắt và/hoặc bị đâm thủng bằng đầu đâm,
- đầu đâm có hình dạng khối hình trống đựng,
- khối hình trống đựng được tạo kết cấu thực hiện cắt một phần đệm lót để mở phần cổ sao cho tấm chắn vẫn giữ được liên kết với phần không cắt của đệm lót bằng cầu nối vật lý, ở vị trí sử dụng của nắp,
- nắp được bắt ren vào phần cổ,
- nắp được làm từ khối đơn,
- tấm chắn được tạo thành trên thành bên trong của phần thân của đồ đựng.

Trong trường hợp áp dụng với một ống đựng, ống đựng này có thể bao gồm đầu ống đựng có phần cổ, phần vai và đệm lót. Tốt hơn là, vòng đệm có thể tháo rời được bố trí trên phần vai.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Các đặc điểm, mục đích và ưu điểm khác của sáng chế sẽ được bộc lộ trong phần mô tả chi tiết dưới đây, bằng cách ví dụ mà không làm giới hạn, với tham chiếu đến các hình vẽ kèm theo, trong đó:

Fig.1 minh họa mặt cắt dọc theo mặt phẳng xuyên tâm của ví dụ về một phần của đồ đựng, trong trường hợp này đầu ống đựng được sử dụng với vòng đệm theo sáng chế;

Fig.2 minh họa hình chiếu mặt cắt dọc của ví dụ nắp được sử dụng với vòng đệm theo sáng chế;

Fig.3 là hình chiếu chi tiết của Fig.2;

Fig.4 là hình phối cảnh của vòng đệm theo sáng chế;

Fig.5 minh họa mặt cắt dọc theo mặt phẳng xuyên tâm của vòng đệm theo Fig.4.

Mô tả chi tiết sáng chế

Theo các hình vẽ, các thành phần giống nhau được minh họa bằng các số tham chiếu giống nhau.

Ngoài ra, theo sáng chế kết cấu bao gồm đồ đựng, cụ thể là ống đựng, cụ thể hơn là ống đựng của sản phẩm mỹ phẩm, ví dụ ống đựng kem. Cần phải hiểu rằng, phần thân có thể bị biến dạng, và hồi phục hoặc mất hình dạng ban đầu của nó. Trong trường hợp này, kết cấu còn bao gồm nắp của đồ đựng, cụ thể là ống đựng và/hoặc đầu ống đựng.

Theo Fig.1, chỉ minh họa một đầu ống đựng 2. Đầu ống đựng 2 dùng để liên kết với phần thân dưới (không được minh họa) của ống đựng, thường bằng đúc khuôn đầu ống đựng 2 lên trên phần thân dưới, hoặc ví dụ bằng cách kết hợp hàn hoặc dán phần thân dưới lên trên đầu ống đựng 2 đã được tạo sẵn, cụ thể bằng phương pháp phun hoặc đúc nén ép bằng phun, hoặc bằng phương pháp bất kỳ khác. Theo phương án khác, sáng chế còn đề cập đến kết cấu bao gồm đầu ống đựng ngoài ống đựng được tạo thành hoàn chỉnh.

Đồ đựng, cụ thể là đầu ống đựng 2, bao gồm phần cổ 3, xác định trục dọc Z-Z và mở, một mặt hướng ra ngoài, mặt khác hướng vào trong khoang bên trong 4 của đồ đựng. Ví dụ, phần cổ 3 bao gồm đường ren 6 trên chu vi bên ngoài của nó, cho phép nắp 1 được bắt ren vào phần cổ 3.

Đồ đựng, cụ thể đầu ống đựng 2, còn bao gồm đệm lót 8 nguyên vẹn tạo thành tám chấn bịt kín đầu của phần cổ 3 mà được định hướng hướng về phía khoang bên

trong 4. Nói cách khác, tấm chắn đóng kín khoang bên trong 4. Ví dụ, đệm lót 8 tiếp xúc với, và cụ thể là ép sát, thành bên trong 11 của đồ đựng. Đệm lót 8 bao gồm, ví dụ, phần biên 10 và phần giữa 12, tạo thành tấm chắn, đường kính của nó khớp với đường kính bên trong của phần cổ 3. Đệm lót 8 thường có dạng đĩa. Ngoài ra, phần biên 10 có thể hơi có dạng hình nón cụt hoặc bao gồm vùng phẳng, bao xung quanh phần cổ, và xung quanh vùng phẳng, một hoặc nhiều vùng hơi có dạng hình nón cụt được bố trí liên tục cho đến biên, phần sau đó được tạo thành, ví dụ, là mép gấp 13.

Tốt hơn là, đệm lót 8 là đệm lót đa lớp bao gồm lớp màng ngăn, ví dụ được làm từ EVOH hoặc kim loại, cụ thể là nhôm, được phủ lên mỗi bề mặt của nó bằng một hoặc nhiều lớp bảo vệ, cụ thể là polyme.

Trong trường hợp này, phần cổ 3 và đệm lót 4 được tạo thành bằng với đầu ống đựng 2. Phần còn lại có thể bao gồm, ví dụ, vai 20, kéo dài từ phần cổ 3. Vật liệu làm đầu ống đựng 2 bao xung quanh ít nhất một phần mép gấp 13 của đệm lót 8 để bảo vệ đệm lót này, và cụ thể là để bảo vệ lớp kim loại của đệm lót 8.

Như trên Fig.2 và Fig.3, nắp 1 ở đây được bắt ren trên phần cổ 3. Cụ thể hơn, nắp 1 có thể bao gồm ren trong 16 liên kết với đường ren 6 của phần cổ 3. Nắp có chiều dọc, tương ứng với trục dọc Z-Z của phần cổ 3 khi nắp 1 được bắt ren trên phần cổ 3.

Nắp 1 bao gồm thành bên ngoài 15 để gắn nắp vào đồ đựng, được tạo thành có ren trong 16. Thành bên ngoài 15 có thể được tạo thành có các mặt phẳng, nằm bên ngoài, để tạo thuận lợi cho việc cầm nắp 1.

Nắp 1 bao gồm đầu đâm 14 để cắt và/hoặc đâm thủng tấm chắn. Nắp 1 được tạo kết cấu định vị trên phần cổ 3, khi vị trí chờ trong đó đầu đâm 14 ít nhất một phần nằm bên trong phần cổ 3, trong khi vẫn giữ cho tấm chắn nguyên vẹn.

Như được minh họa trên Fig.4 và Fig.5, kết cấu bao gồm vòng đệm 22 có thể tháo rời được định vị giữa đồ đựng, như là ống đựng, cụ thể là đầu ống đựng 2, và nắp 1 của đồ đựng. Cụ thể hơn là, vòng đệm 22, như được minh họa, được bố trí ép sát vào phần thân của đồ đựng, ở đây ép sát vào vai 20 của đầu ống đựng 2, xung quanh phần cổ 3, ở vị trí chờ. Do đó, nó duy trì khoảng cách giữa nắp 1 và vai 20 khi nắp 1 bắt ren trên phần cổ 3 trước lần sử dụng đầu tiên. Đầu đâm 14 kéo dài bên trong phần cổ 3, ở khoảng cách không-không từ đệm lót 8, do đó tránh cho tấm chắn không bị cắt hoặc bị đâm thủng.

Theo sáng chế, vòng đệm 22 có thể còn bao gồm nhiều gờ 70 cho phép định tâm trên phần cổ 3. Vòng đệm 22 độc lập với nắp 1, sao cho nắp 1 có thể được tháo rời từ đồ đựng mà không cần tháo vòng đệm 22. Vòng đệm 22 là hình khuyên, ví dụ, có tiết diện tròn.

Tốt hơn là, các gờ 70 được định hướng tỏa tròn. Ví dụ, các gờ 70 được bố trí đối xứng với nhau sao cho vòng đệm 22 có thể được định vị theo góc bất kỳ trên phần cổ 3. Do đó, không nhất thiết phải định hướng đều vòng đệm 22 khi nó được gắn trên đồ đựng.

Trong trường hợp này, gờ 22 có mép bên trong tự do với phần giữa 72 là phần mở rộng tỏa tròn bên trong lớn nhất. Ngoài ra, mép bên trong tự do còn bao gồm ít nhất một hoặc nhiều phần vai 74 tiếp giáp với phần giữa 72. Mép tự do bên trong còn có một hoặc nhiều đầu dọc xiên 76.

Tốt hơn là, gờ 70 đối xứng theo mặt phẳng ngang trung tuyến của vòng đệm. Do đó, phần giữa 72 mở rộng trên phía mặt phẳng trung tuyến, phần giữa 72 được mở rộng trên phía bởi một trong các phần vai 74, các phần vai 74 lần lượt được mở rộng trên phía bằng một hoặc nhiều đầu dọc xiên 76. Do đó, đầu tự do có cấu hình bậc, các bậc được kết nối với nhau bằng các mặt nghiêng, cụ thể là góc 45°. Cấu hình đối xứng này cho phép gắn vòng đệm 22 lên đồ đựng theo sự định hướng dọc bất kỳ nó.

Vòng đệm 22 được làm, ví dụ, bằng phương pháp phun. Trong trường hợp này, vòng đệm bao gồm phần dày vượt quá hình khuyên bên trong 78 giữ vòng đệm trong quy trình tháo khuôn.

Nắp 1 còn được định vị trên phần cổ 3, ở vị trí sử dụng trong đó tám chắn đã bị cắt và/hoặc bị đâm thủng bằng đầu đâm 14.

Trong lần sử dụng đầu tiên, người dùng tháo ren nắp 1 từ phần cổ 3, sau đó loại bỏ vòng đệm 22, và đóng nắp 1 trở lại trên phần cổ 3 cho đến khi nó ép sát với phần cổ 3 hoặc vai 20. Điều này đã làm cho đầu đâm 14 cắt hoặc đâm thủng đệm lót 8, và cụ thể hơn là phần giữa 12 của nó tạo thành tám chắn của đầu ống đựng 2.

Theo Fig.2 và Fig.3, cần phải lưu ý rằng nắp 1 bao gồm thành 17, gọi là thành phía trên, đóng đầu đâm tại một trong số các đầu dọc của đầu đâm. Thành 17 là thành phía trên do khi đồ đựng được sử dụng theo chiều dọc, với nắp trên đỉnh, nó tạo thành thành phía trên của nắp. Tuy nhiên, có thể sử dụng theo sự định hướng khác mà không

vượt ra ngoài phạm vi của sáng chế. Thành phía trên 17 liên kết đầu đâm vào thành bên ngoài 15. Ở đây, thành phía trên 17 liên kết mép, gọi là mép phía trên, của thành bên ngoài 15 vào mép, gọi là mép phía trên, của đầu đâm 14.

Đầu đâm 14 còn bao gồm đai bịt kín 50 định vị bằng phần liên kết của đầu đâm 14 vào thành bên ngoài 15. Cấu hình này tạo ra sự bịt kín tốt, khi đồ đựng được đóng kín sau lần sử dụng đầu tiên, bằng hiệu quả ép ngược của đai bịt kín với sự liên kết, cho phép sự nén ép đai bịt kín ngoài sự biến dạng đơn giản của nó.

Tốt hơn là, thành phía trên 17 là dạng lõm. Do đó, nếu đồ đựng được bố trí lộn ngược trên giá đỡ có đặc điểm hơi gồ ghề, hình dạng lõm ngăn sự gồ ghề tiếp xúc với nắp. Do đó, đồ đựng có thể được đặt dọc trên giá đỡ, do nắp nằm trên đó theo phương thức phẳng, được đỡ bằng mép biên 60 của thành phía trên 17. Quả thực, bề mặt của mép biên 60 bị giới hạn, giảm nguy cơ tiếp xúc với giá đỡ trong vùng mà có đặc điểm gồ ghề.

Thành phía trên 17 có đáy phẳng, cụ thể là vuông góc với đầu đâm 14. Đáy phẳng có thể có điểm phun 62 của nắp.

Đai 50 được tạo thành, ví dụ, từ phần dày dư của vật liệu đế 52 của đầu đâm 14. Phần dày dư của vật liệu ở đây bao gồm đế 54 có độ dày giảm, tạo thành đường dốc, phần trung gian 56 có độ dày không đổi, tạo thành phần hình khuyên, và phần đầu xiên 58.

Tốt hơn là, đầu đâm 14 bao gồm phần thân dạng khối hình trống đựng 30 được tạo kết cấu để cắt và/hoặc đâm thủng tấm chắn. Khối hình trống đựng là rỗng và về cơ bản có dạng hình trụ. Thuật ngữ “về cơ bản có dạng hình trụ” được sử dụng để mô tả, cụ thể, thực tế rằng phần thân có thể hơi có dạng hình nón cụt để cho mục đích tháo ra, tức là, với góc ở đỉnh nhỏ hơn 2° , thậm chí nhỏ hơn 1° . Nói cách khác, đầu đâm 14 về cơ bản là phần xoay ngang hình khuyên. Độ dày thành của đầu đâm 14 có thể nằm trong khoảng từ 10% đến 20% của đường kính ngoài của nó. Phần thân dạng khối hình trống đựng 30 có thể mở rộng trên toàn bộ chiều dài của đầu đâm 14.

Nắp 1 được làm, ví dụ, bằng phương pháp phun, cụ thể là vật liệu nhựa.

Tốt hơn là, đầu đâm 14 được tạo kết cấu sao cho việc cắt tấm chắn chỉ một phần, sao cho phần hoặc các phần của tấm chắn bị cắt vẫn gắn vào phần còn lại của đệm lót 8, ở vị trí sử dụng, nhờ đó ngăn sự hòa trộn vật liệu tạo thành đệm lót 8 với

sản phẩm chứa bên trong đồ đựng này.

Bằng cách ví dụ, xem xét rằng việc cắt hoàn toàn là cắt 360° của tấm chắn, tức là, cắt tròn đạt được bằng cách xoay nắp 1, tốt hơn là cắt đủ để liên kết đảm bảo rằng phần giữa 12, bị cắt một phần, vẫn gắn vào phần biên 10.

Khối hình trống đựng có đầu xa được tạo thành có các chi tiết cắt 32, như răng cắt 40.

Khối hình trống đựng tốt hơn là được tạo kết cấu để đâm thủng vào bên trong khoang bên trong 4, khi ở vị trí sử dụng, bằng khoảng cách lớn hơn khoảng cách cần để đạt được sự biến dạng của đệm lót 8, vượt quá khả năng biến dạng đàn hồi của đệm lót 8.

Theo Fig.1, cần phải lưu ý rằng phần cổ 3 có đế 80 để kết hợp với mép xa 82 của nắp 3 (Fig.2), khi ở vị trí đóng của nắp 1, tức là, sau trong lần sử dụng đầu tiên, khi đồ đựng được đóng bằng nắp 1, vòng đệm 22 không còn ở vị trí cũ. Trong trường hợp này, đế 80 của phần cổ 3 được định vị bằng với đầu nối giữa phần cổ 3 và vai 20. Đế 80, ví dụ, có cấu hình dạng hình nón cụt.

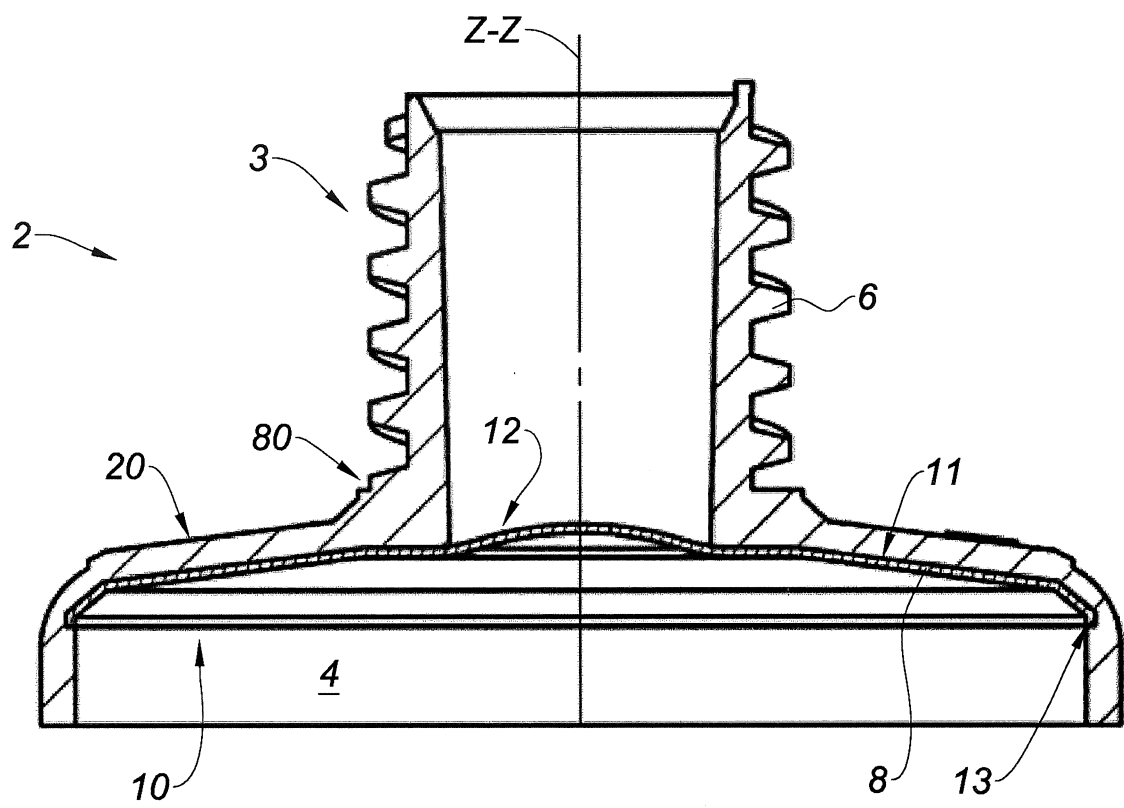
Mép xa 82 của nắp có ít nhất là cấu hình dạng hình nón cụt đến tiếp xúc với đế của phần cổ trong trạng thái đóng của nắp. Điều này có thể, ví dụ, có dạng là phần dày dư bên trong 84. Điều này ngăn cản biến dạng bất kỳ của nắp 1 nếu tấm chắn bị vặn quá chặt khi vặn ren trên phần cổ 3.

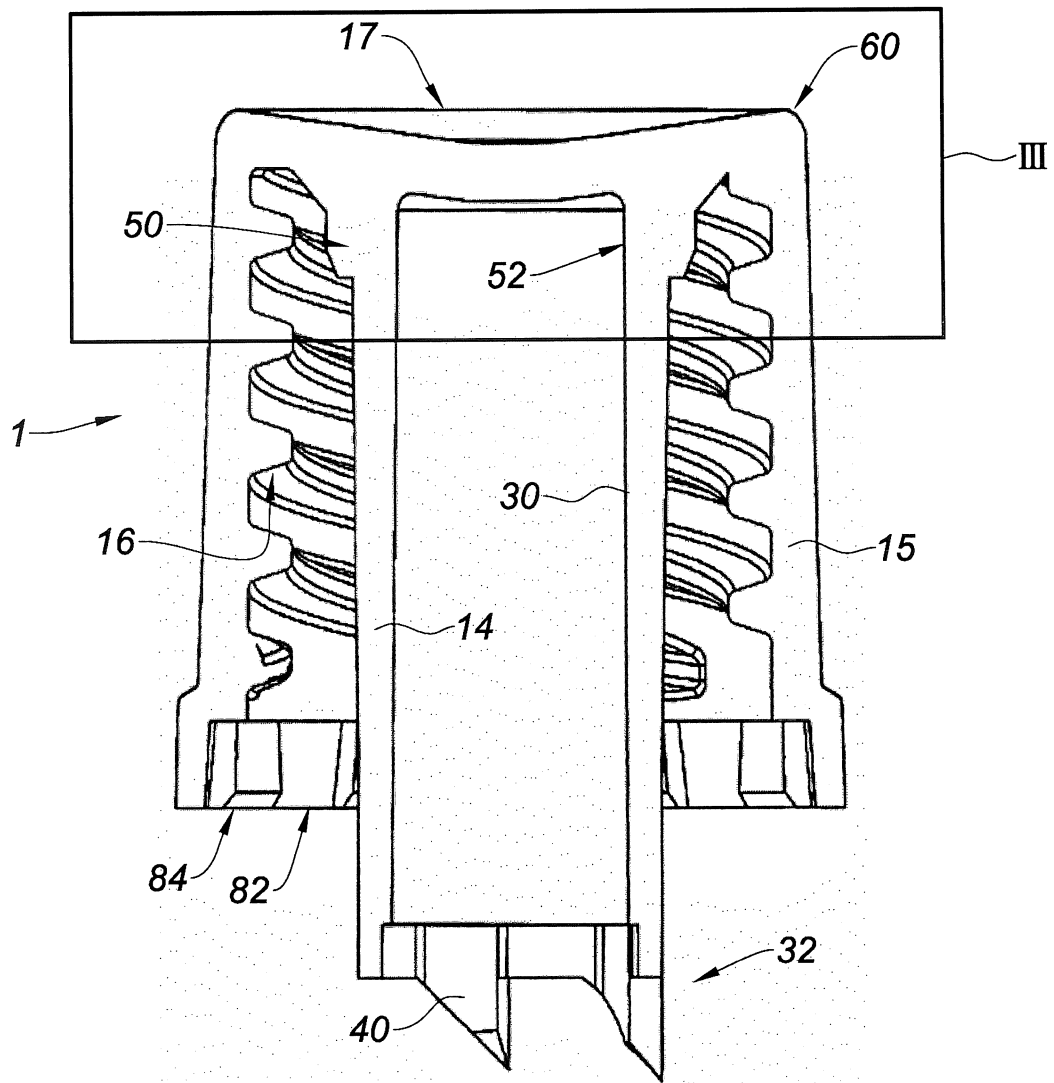
Tốt hơn là, các gờ 70 còn có thể tiếp xúc với đế 80 của phần cổ, cụ thể bằng một trong số các đầu xiên 76 của nó. Do vậy, cải thiện sự định tâm của vòng đệm 22 trên phần cổ 3.

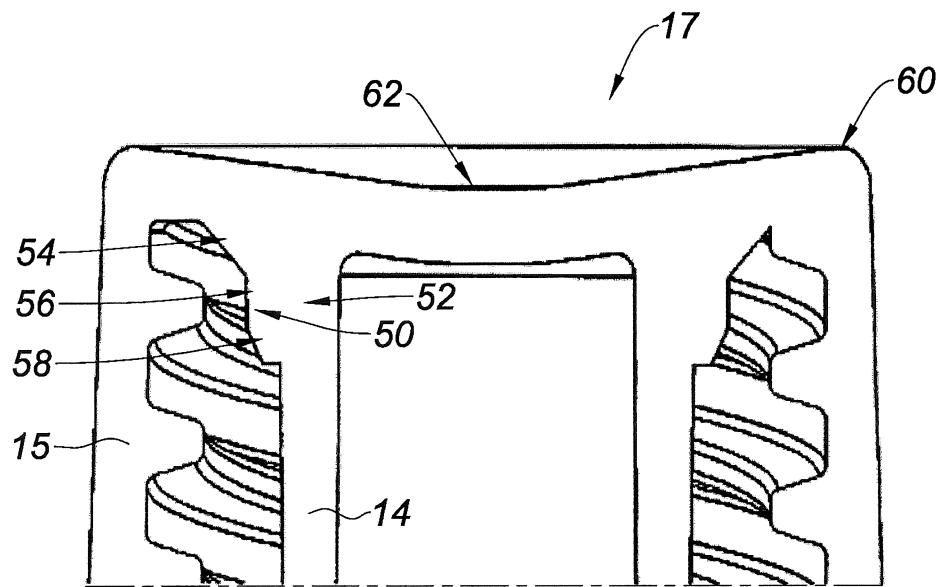
YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Vòng đệm dùng để định vị giữa đồ đựng (2), cụ thể là ống đựng, cụ thể hơn là ống đựng mềm của sản phẩm mỹ phẩm, và nắp (1) của đồ đựng (2), trong đó vòng đệm (22) bao gồm các gờ cho sự định tâm của nó trên phần cổ (3) của đồ đựng (2), khác biệt ở chỗ các gờ (70) đối xứng với mặt phẳng trung tuyến của vòng đệm, vòng đệm thể hiện phần dày vượt quá hình khuyên bên trong (78).
2. Vòng đệm (22) theo điểm 1 có tiết diện hình tròn.
3. Vòng đệm (22) theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó các gờ (70) được định hướng tỏa tròn.
4. Vòng đệm (22) theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó các gờ (70) được bố trí đối xứng với nhau sao cho vòng đệm (22) có thể được định vị theo góc bất kỳ trên phần cổ.
5. Vòng đệm (22) theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó các gờ (70) có mép bên trong tự do với phần giữa (72) là phần mở rộng tỏa tròn bên trong lớn nhất.
6. Vòng đệm (22) theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó mép bên trong tự do bao gồm ít nhất một phần vai (74) tiếp giáp với phần giữa (72).
7. Vòng đệm (22) theo điểm 5 hoặc 6, trong đó mép bên trong tự do có ít nhất một đầu dọc (76) xiên.
8. Kết cấu bao gồm đồ đựng (2), cụ thể là ống đựng, cụ thể hơn là ống đựng mềm của sản phẩm mỹ phẩm, và vòng đệm (22) theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, đồ đựng (2) bao gồm phần cổ (3) trên đó vòng đệm (22) được định tâm bằng các chi tiết là các gờ (70).
9. Kết cấu theo điểm 8, còn bao gồm nắp (1).
10. Kết cấu theo điểm 9, trong đó phần cổ (3) có đế (80) dùng để kết hợp với mép xa (82) của nắp (1) ở trạng thái đóng của nắp (1).
11. Kết cấu theo điểm 10, trong đó đế (80) có cấu hình dạng hình nón cụt.
12. Kết cấu theo điểm 11, trong đó mép xa (82) của nắp (1) có ít nhất là cấu hình dạng hình nón cụt đến tiếp xúc với đế (80) của phần cổ (3) trong trạng thái đóng của nắp (1).

13. Kết cấu theo điểm bất kỳ trong số các điểm 11 hoặc 12, trong đó các gờ (70) tiếp xúc với đế (80) của phần cổ (3).

*Fig. 1*

*Fig. 2*

*Fig. 3*

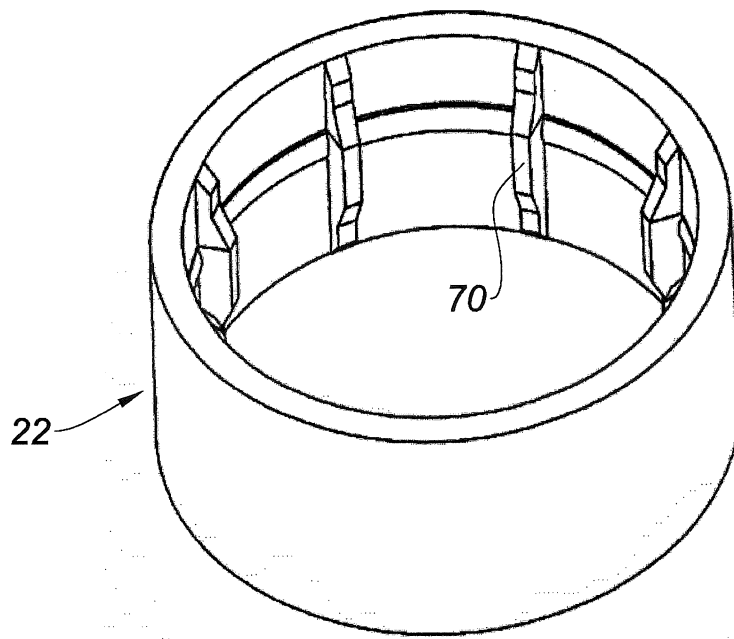


Fig. 4

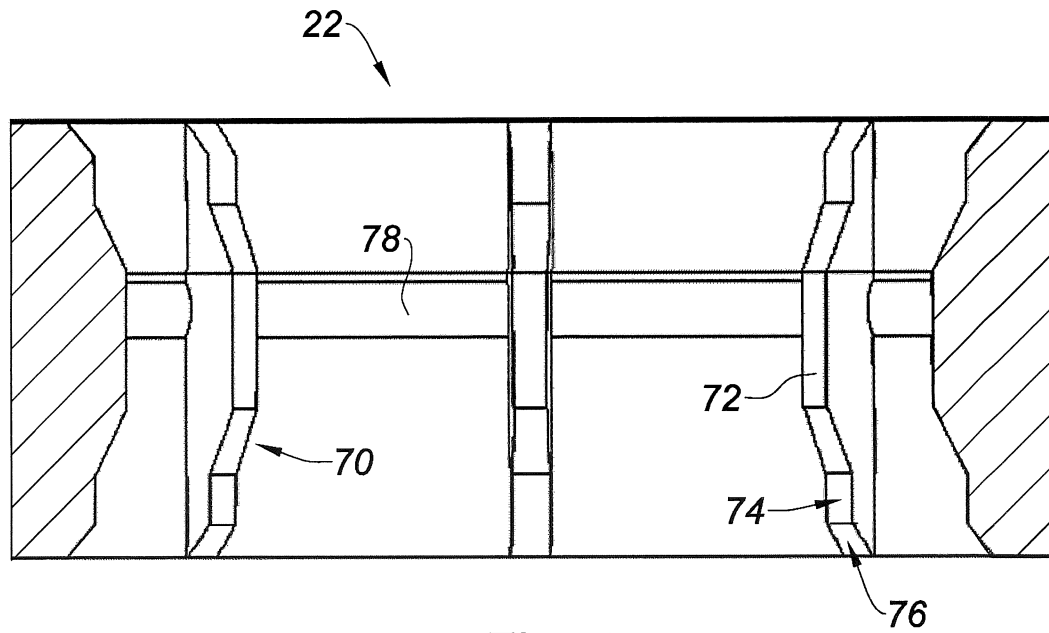


Fig. 5